

CÔNG ĐOÀN NGÀNH Y TẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG
CĐCS TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN DẦU TIẾNG



QUY CHẾ CHI TIÊU NỘI BỘ TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN



NĂM 2018

Số: 01 /QĐ-CĐCS

Dầu Tiếng, ngày 16 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tài chính công đoàn
Công đoàn cơ sở Trung tâm Y tế huyện Dầu Tiếng năm 2018**

BAN CHẤP HÀNH CĐCS TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN DẦU TIẾNG

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Quyết định công nhận BCH CĐCS nhiệm kỳ 2017-2022 của Ban Chấp hành Công đoàn ngành Y tế tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng LĐLĐ Việt Nam quyết định về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thu, phân phối nguồn thu và thưởng, phạt thu, nộp tài chính công đoàn.

Căn cứ Quyết định 1910/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng LĐLĐ Việt Nam quyết định về việc ban hành Quy định thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

Căn cứ biên bản họp của Ban Chấp hành CĐCS ngày 15 tháng 01 năm 2018 về việc thảo luận, nhất trí thông qua các nội dung Quy chế chi tiêu nội bộ tài chính công đoàn của Công đoàn cơ sở Trung tâm Y tế huyện Dầu Tiếng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tài chính công đoàn của Công đoàn cơ sở Trung tâm Y tế huyện Dầu Tiếng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2018.

Điều 3. Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra, các công đoàn bộ phận, tổ công đoàn, phụ trách kế toán và đoàn viên CĐCS có trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CĐNYT ;
- Như Điều 3;
- Lưu CĐCS.



Trần Ngọc Thanh

Dầu Tiếng, ngày tháng năm 2018

**QUY CHẾ CHI TIÊU NỘI BỘ
TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ NĂM 2018**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-CĐCS ngày 16 của
Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Trung tâm Y tế huyện Dầu Tiếng)

- Căn cứ Nghị định 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn;
 - Căn cứ Chỉ thị 03/2014/CT-UBND ngày 28/2/2014 của UBND tỉnh Bình Dương về việc trích nộp kinh phí Công đoàn 2%;
 - Căn cứ quy định số 27/QĐ-LĐLĐ ngày 14/04/2014 của LĐLĐ tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy định phân cấp thu, phân phối nguồn thu tài
 - Căn cứ Quyết định 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng LĐLĐ Việt Nam quyết định về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thu, phân phối nguồn thu và thưởng, phạt thu, nộp tài chính công đoàn.
 - Căn cứ Quyết định 1910/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng LĐLĐ Việt Nam quyết định về việc ban hành Quy định thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở.
 - Căn cứ Quyết định 1439/QĐ-TLĐ ngày 14/12/2011 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc thực hiện phụ cấp cán bộ Công đoàn;
 - Căn cứ Nghị quyết 07b/NQ-TLĐ ngày 21/01/2016 (Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động khóa XI về công tác tài chính công đoàn trong tình hình mới);
 - Căn cứ Nghị quyết 09c/NQ-BCH ngày 18/10/2016 (Nghị quyết của Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động khóa XI về điều chỉnh giảm tỉ trọng chi hành chính, hoạt động phong trào tại các cấp công đoàn để tạo nguồn kinh phí cho đầu tư xây dựng các thiết chế của Công đoàn phục vụ đoàn viên, công nhân, lao động các Khu công nghiệp, Khu chế xuất);
 - Căn cứ Hướng dẫn 08/HD-LĐLĐ ngày 20/04/2017 (Hướng dẫn Thực hiện Nghị quyết 09c/NQ-BCH của Ban chấp hành Tổng Liên đoàn);
 - Căn cứ nguồn thu và nhu cầu chi tiêu tại đơn vị.
- Ban chấp hành công đoàn cơ sở Trung tâm Y tế huyện Dầu Tiếng thống nhất xây dựng quy định thu, chi ngân sách công đoàn cơ sở cụ thể như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về thu, chi, quản lý tài chính Công đoàn cơ sở: Trung tâm Y tế huyện Dầu Tiếng

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng là Công đoàn bộ phận, tổ công đoàn và đoàn viên CĐCS theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Điều 3. Nguyên tắc về thu, chi, quản lý tài chính CĐCS

- Tài chính, tài sản của Công đoàn cơ sở thuộc sở hữu của tổ chức Công đoàn, do Ban Chấp hành công đoàn cơ sở quản lý và sử dụng theo nguyên tắc quản lý tài chính công đoàn nhằm để duy trì hoạt động của công đoàn cơ sở theo Quy định của Luật Công đoàn và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (sau đây được gọi tắt là Tổng Liên đoàn).

- CĐCS phải thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu theo quy định. Chi đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và thực hiện chế độ quản lý theo quy định của Tổng Liên đoàn.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nguồn thu tài chính công đoàn

1. Thu kinh phí công đoàn:

- Do cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đóng theo Luật công đoàn năm 2012 và Nghị định 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn.

+ Mức đóng và căn cứ đóng kinh phí công đoàn: Mức đóng bằng 2% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động. Quỹ tiền lương này là tổng mức tiền lương của những người lao động thuộc đối tượng phải đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

+ Thời gian đóng kinh phí công đoàn: mỗi tháng một lần cùng thời điểm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người lao động.

- Công đoàn ngành Y tế tỉnh Bình Dương cấp về cho CĐCS theo tỉ lệ 68% tổng số thu kinh phí công đoàn

2. Thu đoàn phí:

- Đoàn phí công đoàn do đoàn viên đóng theo Quyết định 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng LĐLĐ Việt Nam (Chương IV quy định về đóng đoàn phí công đoàn).

+ Mức đóng đoàn phí công đoàn:

Đoàn viên hàng tháng bằng 1% tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

+ Đoàn phí công đoàn do đoàn viên đóng hàng tháng do tổ công đoàn, công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn (theo phân cấp của công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn) hoặc thu qua lương hàng tháng sau khi có ý kiến thỏa thuận của đoàn viên công đoàn.

- Đoàn viên công đoàn hưởng trợ cấp Bảo hiểm xã hội từ 01 tháng trở lên, trong thời gian hưởng trợ cấp không phải đóng đoàn phí; đoàn viên công đoàn không có việc làm, không có thu nhập, nghỉ việc riêng từ 01 tháng trở lên không hưởng lương, trong thời gian đó không phải đóng đoàn phí

- Do CĐCS tổ chức thu và trích nộp 40% tổng số thu đoàn phí lên công đoàn cấp trên (Công đoàn ngành Y tế tỉnh Bình Dương)

3. Thu khác: (căn cứ tình hình thực tế của đơn vị để đưa vào quy định)

- Nguồn thu khác thực hiện theo Khoản 4, Điều 26 Luật Công đoàn và Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn.

Điều 5. Nguồn thu tài chính của công đoàn cơ sở

1. Kinh phí công đoàn: CĐCS được sử dụng 68% tổng số thu kinh phí công đoàn thu được do công đoàn cấp trên được phân cấp thu kinh phí cấp.

2. Thu đoàn phí: CĐCS được sử dụng 60% tổng số thu đoàn phí công đoàn.

3. Thu khác (nếu có): CĐCS được sử dụng 100% tổng số thu khác của đơn vị.

Điều 6. Các khoản mục chi của tài chính của công đoàn cơ sở

CĐCS được sử dụng 68% tổng số thu kinh phí công đoàn, 60% tổng số thu đoàn phí và 100% thu khác (nếu có) phân bổ cho các khoản mục chi như sau:

Mục chi	Tỷ lệ phân bổ	
	Hướng dẫn	Lưu ý
1. Phụ cấp cán bộ công đoàn không chuyên trách	30%	Nếu chi không hết thì được chuyển sang chi cho hoạt động phong trào khác. Trong trường hợp thiếu, CĐCS phải xem xét giảm đối tượng hoặc giảm mức chi phụ cấp cán bộ công đoàn cho phù hợp với nguồn tài chính được phân bổ.
2. Quản lý hành chính	10%	
3. Chi hoạt động phong trào	60%	Trong đó: chi hỗ trợ du lịch 10% của chi hoạt động phong trào

1. Chi phụ cấp cho cán bộ công đoàn không chuyên trách (30%):

Hệ số phụ cấp kiêm nhiệm, trách nhiệm: thực hiện theo Quyết định 1439/QĐ-TLĐ ngày 14/12/2011 của Tổng Liên đoàn về việc thực hiện phụ cấp cán bộ Công đoàn như sau:

1.1. Phụ cấp kiêm nhiệm: Chủ tịch, Phó chủ tịch Công đoàn cơ sở kiêm nhiệm.

Phụ cấp kiêm nhiệm = Hệ số phụ cấp x Tiền lương tối thiểu công đoàn cơ sở đang thu kinh phí công đoàn

Mức phụ cấp:

TT	Số lao động	Hệ số phụ cấp	
		Chủ tịch	Phó Chủ tịch
2	Từ 150 đến dưới 500 lao động	0,25	0,2

1.2. Phụ cấp trách nhiệm: Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra công đoàn cơ sở; Chủ tịch Công đoàn bộ phận; Tổ trưởng công đoàn; Kế toán, Thủ quỹ kiêm nhiệm của công đoàn cơ sở.

Mức phụ cấp:

TT	Số Lao động	Hệ số phụ cấp		
		Ủy viên BCHCĐCS, Kế toán CĐCS	Ủy viên UB Kiểm tra CĐCS, Chủ tịch CĐ bộ phận	Tổ trưởng Công đoàn, Thủ quỹ CĐCS
1	Từ 150 đến dưới 500 lao động	0,15	0,13	0,13

*** Ghi chú:**

Công đoàn cơ sở căn cứ khả năng nguồn kinh phí được sử dụng và nhu cầu thực tế của đơn vị được điều chỉnh đối tượng, mức chi, thời gian chi (tháng, quý, năm) phụ cấp cán bộ công đoàn cho phù hợp.

Tại công đoàn cơ sở, cán bộ công đoàn chỉ được hưởng 1 mức phụ cấp kiêm nhiệm hoặc phụ cấp trách nhiệm cao nhất.

2. Chi quản lý hành chính (10%):

- Chi Hội nghị Ban chấp hành công đoàn cơ sở, mức chi tiền nước uống tối đa 10.000 đ/ người/ buổi

- Chi Đại hội công đoàn cơ sở, Công đoàn bộ phận, bao gồm: Trang trí, in tài liệu, các khoản chi khác ... (mức chi theo thực tế, đảm bảo chứng từ hợp lệ)
- Bồi dưỡng đại biểu bao gồm tiền ăn: 100.000/người/ngày
- Tiền nước uống: 20.000 /người/ngày
- Nhân viên phục vụ,...50.000 đ/người
- Ủy viên BCH, ủy viên UBKT CĐCS thôi tham gia nhiệm kỳ mới: 300.000 đ/người
- Công tác phí: Ban chấp hành đi tập huấn, hội họp... tại tuyến tỉnh trở lên chi 60.000 người/ngày;
- Chi mua văn phòng phẩm, dụng cụ làm việc, nước uống, tiếp khách: Chi theo thực tế.

3. Chi hoạt động phong trào (60%):

3.1. Chi tuyên truyền:

- Chi mua sách, báo, tạp chí, ấn phẩm của tổ chức công đoàn như: báo Lao động, Tạp chí Lao động và Công đoàn, tạp chí Bảo hộ Lao động và sách, ấn phẩm của Nhà Xuất bản Lao động... phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục của công đoàn cơ sở: Chi theo thực tế

3.2. Chi tổ chức phong trào thi đua:

- Chi phối hợp tổ chức phát động phong trào thi đua; hội nghị sơ kết, tổng kết thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

3.3. Chi đào tạo cán bộ

Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên là CBCC công tác tại đơn vị từ cấp huyện và tương đương trở xuống 300.000đ/người /ngày

3.4. Chi tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch:

a. Chi tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao.

- Chi hỗ trợ mua sắm phương tiện hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao: Chi theo thực tế.
- Chi bồi dưỡng cho Ban tổ chức, vận động viên, diễn viên tham gia hội diễn văn nghệ, thi đấu thể thao do công đoàn cơ sở và công đoàn các cấp trên cơ sở tổ chức; Chi khen thưởng tập thể, cá nhân đạt giải trong các cuộc hội diễn, hội thao do công đoàn cơ sở tổ chức.

+ Công đoàn cơ sở tổ chức:

Bồi dưỡng Ban tổ chức: 70.000đồng/người/ngày

Bồi dưỡng Ban giám khảo, trọng tài: 100.000đồng/người/ngày

Bồi dưỡng đoàn viên tham gia trong thời gian tập luyện chỉ chi tiền nước: 30.000 đồng/người/ngày (thời gian tập luyện tối đa 10 ngày)

Ngày tham gia thi đấu chi bồi dưỡng: 50.000 đồng/người/ngày

Tiền giải thưởng các hội thi văn nghệ, thể thao: mức chi cụ thể

Giải I cá nhân: 300.000đ

Giải II cá nhân: 200.000đ

Giải III cá nhân: 150.000đ

Giải I tập thể: (>6 người/đội): 1.000.000đ

+ Công đoàn cấp trên và các CĐCS khác tổ chức:

Bồi dưỡng đoàn viên tham gia (thời gian tập luyện tối đa không quá 7 tập thể, không quá 3 ngày cá nhân) trong thời gian tập luyện chi chi tiền nước 30.000 đồng/người/ngày,

Ngày tham gia thi đấu chi bồi dưỡng: 50.000 đồng/người/ngày

Các khoản chi khác có liên quan quan hỗ trợ mua sắm phương tiện tập luyện, tham gia hội thi, hội thao (chi thanh toán theo thực tế)

b. Chi hỗ trợ du lịch (tối đa 10%):

- Chi phối hợp với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tổ chức cho đoàn viên công đoàn và người lao động đi du lịch (tùy theo tình hình thực tế mà BCH quyết định số tiền nhưng không quá 10% của chi hoạt động phong trào)

3.5. Chi tổ chức các hoạt động về giới và bình đẳng giới:

- Chi cho hoạt động tuyên truyền về giới, bình đẳng giới và lồng ghép giới các hoạt động về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình, về phòng chống bạo lực gia đình;

- Chi tuyên truyền, tổ chức hoạt động nhân ngày quốc tế phụ nữ 8/3, ngày gia đình Việt Nam 28/6, Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10: 150.000 đồng/trường hợp;

- Chi hoạt động Ban nữ công quản chúng, hội thi cán bộ nữ công giỏi, hội thi chuyên đề nữ công, phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”: Chi theo thực tế

3.6. Chi thăm hỏi, trợ cấp.

a. Chi thăm hỏi:

- Chi thăm hỏi ốm đau, thai sản:

Đối tượng công đoàn viên, không quá 2 lần/năm:

+ Công đoàn viên bệnh nằm viện từ tuyến huyện hoặc nghỉ ốm từ 02 ngày trở lên) 200.000 đồng / người

+ Công đoàn viên tham gia hiến máu nhân đạo (cho mỗi lần): 100.000 đồng / người.

+ Công đoàn viên nữ nghỉ thai sản đúng chế độ, bệnh nằm viện tại tuyến tỉnh trở lên (từ 02 ngày trở lên phải có giấy ra viện): 300.000 đồng / người.

+ Đoàn viên kết hôn đúng pháp luật; Chuyển công tác sang đơn vị khác hoặc thôi việc (có thời gian công tác ≥ 5 năm tại đơn vị) được tặng 01 món quà hoặc tiền mặt trị giá: 300.000 đồng / người

+ Công đoàn viên nghỉ hưu: 500.000 đồng

+ Viếng đám tang đoàn viên: 500.000 đồng

+ Đám tang tứ thân phụ mẫu (bố, mẹ bên vợ, bên chồng; vợ, chồng, con) của đoàn viên: 300.000 đồng/người/lần

b. Chi trợ cấp khó khăn (tối đa 10%)

Chi trợ cấp cho đoàn viên công đoàn và người lao động gặp khó khăn do tai nạn lao động, tai nạn rủi ro, thiên tai, hỏa hoạn, bệnh tật hiểm nghèo gây tổn thất về sức khỏe hoặc tài sản...500.000 đồng/trường hợp, 1 năm 1 lần.

3.7. Chi động viên khen thưởng:

- CĐCS chi tiền khen thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng cho các cán bộ, đoàn viên công đoàn và người lao động có thành tích xuất sắc trong hoạt động chuyên đề theo Quyết định số 58/QĐ- LĐLĐ ngày 15/6/2015 của LĐLĐ tỉnh Bình Dương về việc Ban hành quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn.

- **Số lượng CĐCS khen thưởng:** 20% tổng số đạt đoàn viên xuất sắc, đạt phụ nữ “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”

*** Mức khen thưởng tại CĐCS:**

+ Cá nhân: 0,2 x Tiền lương tối thiểu chung theo quy định của Nhà nước

+ Tập thể: 0,4 x Tiền lương tối thiểu chung theo quy định của Nhà nước

*** Khen thưởng chuyên đề thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”**

+ Cá nhân: 0,16 x Mức lương cơ sở theo quy định của Nhà nước

+Tập thể : 0,32 x Mức lương cơ sở theo quy định của Nhà nước

+ Tại thời điểm khen thưởng nếu có quy định mới thì CĐCS sẽ điều chỉnh cho phù hợp.

- Chi khen thưởng con của đoàn viên công đoàn và người lao động đạt thành tích xuất sắc trong học tập:

- Chi hỗ trợ khen thưởng, động viên con VC - NLĐ học giỏi

- Nhà trẻ - mẫu giáo: 100.000 đồng/trẻ chăm ngoan

- Cấp I: Xuất sắc, Giỏi: 150.000 đồng/ cháu

Tiền tiến: 100.000 đồng/cháu

- Cấp II: Xuất sắc, Giỏi: 200.000 đồng/cháu

Tiền tiến: 150.000.000 đồng/cháu

- Cấp III: Xuất sắc, Giỏi: 250.000 đồng/cháu

Tiền tiến: 200.000 đồng/cháu

Thi đấu đại học chính quy Quốc gia: 500.000 đồng/cháu

- Đại học chính quy Quốc gia, kết quả học tập hàng năm đạt loại giỏi: 300.000 đồng/cháu

- Chi phối hợp tổ chức hoạt động ngày quốc tế thiếu nhi 1/6, tết Trung thu :150.000 đồng/cháu.

- Chi khen thưởng công tác thu tài chính theo quy định ban hành kèm theo Quyết định số 271/QĐ-TLĐ ngày 07/03/2014 của Tổng Liên đoàn (Đối tượng chi do Ban Chấp hành CĐCS quyết định, khi CĐCS báo cáo quyết toán xong và được công đoàn cấp trên duyệt báo cáo quyết toán).

Lưu ý: Trường hợp các cháu có tên trong danh sách(khen thưởng, quà tặng) có ba và mẹ chung trong đơn vị thì chỉ nhận 1 suất

3.8. Chi hoạt động khác

Giúp đoàn viên công đoàn và người lao động các đơn vị khác bị thiên tai bão lụt tai nạn, ảnh hưởng chất độc màu da cam. (Nếu có nguồn thu khác đảm bảo)

4. Chi kinh phí nộp cấp trên quản lý trực tiếp (Công đoàn ngành Y tế tỉnh Bình Dương):

4.1. Đoàn phí công đoàn:

- CĐCS trích 40% tổng số tiền thu đoàn phí công đoàn nộp lên Công đoàn cấp trên..

4.2. Giảm 10% chi hành chính và 10% chi hoạt động phong trào:

- CĐCS điều chỉnh giảm 10% chi hành chính và 10% chi hoạt động phong trào nộp lên công đoàn cấp trên.

Điều 7. Tổ chức thực hiện.

- Kinh phí chi cho các chế độ theo quy định trên sử dụng trong dự toán ngân sách công đoàn trong năm. Sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn ngân sách của đơn vị.

Trong quá trình thực hiện nếu có những yêu cầu chi ngoài quy chế hoặc ngoài định mức theo quy chế này thì phải họp Ban Chấp hành để quyết định và phải có biên bản cuộc họp.

Nơi nhận:

- CĐNYT ;
- Như Điều 3;
- Lưu CĐCS.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**

